

HƯỚNG DẪN TẠM THỜI
TÍNH “THU NHẬP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI/NĂM CỦA XÃ”
(Kèm theo Công văn số 563 /TCTK-XHMT ngày 07 tháng 8 năm 2014
của Tổng cục Thống kê)

I. KHÁI NIỆM, PHẠM VI, PHƯƠNG PHÁP TÍNH

1. Khái niệm, phương pháp tính

Thu nhập bình quân đầu người/năm của xã được tính bằng cách chia tổng thu nhập của nhân khẩu thực tế thường trú (NKTTTT) của xã trong năm cho số NKTTTT của xã trong năm.

Công thức:

$$\text{Thu nhập bình quân đầu người/năm của xã} = \frac{\text{Tổng thu nhập của NKTTTT của xã trong năm}}{\text{NKTTTT của xã trong năm}}$$

1.1. Thu nhập của nhân khẩu thực tế thường trú của xã

Thu nhập của NKTTTT của xã là toàn bộ số tiền và giá trị hiện vật sau khi trừ chi phí sản xuất mà NKTTTT của xã nhận được trong 1 năm, bao gồm:

- + Thu nhập từ sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản;
- + Thu nhập từ sản xuất phi nông, lâm nghiệp, thủy sản;
- + Thu từ tiền công, tiền lương;

+ Thu khác được tính vào thu nhập (được cho, biếu, mừng, giúp từ người không phải là NKTTTT của xã; lãi tiết kiệm; các khoản cứu trợ, hỗ trợ mà hộ trực tiếp nhận được bằng tiền hoặc hiện vật, ...).

Thu nhập của NKTTTT của xã không bao gồm các khoản thu khác không được tính vào thu nhập, như tiền rút tiết kiệm, thu nợ cho vay, bán tài sản, vay nợ, tạm ứng và các khoản chuyển nhượng vốn nhận được do liên doanh, liên kết trong sản xuất kinh doanh,...

1.2. Nhân khẩu thực tế thường trú

NKTTTT của xã trong năm (tính đến 31/12): Là những người thực tế thường xuyên cư trú tại hộ tính đến thời điểm 31/12 đã được 6 tháng trở lên và những người mới chuyển đến ở ổn định tại hộ, không phân biệt họ đã được đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã đang ở hay chưa; cụ thể NKTTTT tại hộ bao gồm:

+ Người vẫn thường xuyên ăn ở tại hộ tính đến thời điểm 31/12 đã được 6 tháng trở lên.

+ Người mới chuyển đến ở ổn định tại hộ và những trẻ em mới sinh trước thời điểm 31/12; không phân biệt họ đã có hay không có giấy tờ pháp lý chứng nhận sự di chuyển đó.

+ Người “tạm vắng” bao gồm:

- Người đi nghỉ hè, nghỉ lễ, đi công tác, đi du lịch, dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn, đi chữa bệnh, v.v...;
- Người đang bị tạm giữ;
- Người rời gia đình đi làm ăn ở nơi khác tính đến thời điểm 31/12 chưa đủ 6 tháng (nếu đủ 6 tháng trở lên thì được tính tại nơi đang ở).

2. Phạm vi tính toán

- Chỉ tính thu nhập do NKTTTT của xã tạo ra, bất kể những người này làm việc và sản xuất kinh doanh trong hay ngoài địa bàn xã, không tính thu nhập của người ngoài xã đến làm việc và sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã.

- Không tính vào thu nhập cho NKTTTT của xã:

- Các khoản tiền hoặc hiện vật được chuyển nhượng, chi trả trong nội bộ dân cư của xã, trừ các khoản đã được tính vào chi phí sản xuất.
- Các khoản thu vào để chi chung của xã như: Thu để đầu tư xây dựng các công trình, thực hiện các chương trình chung; thu vào ngân sách của xã, . . . mà hộ không trực tiếp được nhận.

3. Thời điểm, thời kỳ thu thập số liệu

3.1. Thời điểm thu thập số liệu

Số liệu về thu nhập được thu thập và báo cáo trong quý I năm sau năm báo cáo.

3.2. Thời kỳ thu thập số liệu

Số liệu về thu nhập được thu thập trong thời kỳ 1 năm tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 của năm báo cáo.

Ghi chú: Nếu thời kỳ thu thập số liệu không trùng với năm dương lịch thì thu thập số liệu trong 12 tháng qua tính từ thời điểm thu thập trở về trước.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm tổ chức thu thập, tính toán và báo cáo theo các biểu quy định tại Phần III của hướng dẫn này. Trong quá trình tính toán thu nhập cần tham khảo và thống nhất một số số liệu với Chi cục Thống kê huyện/TX và các cơ quan chuyên môn liên quan của huyện/TX.

2. Chi cục Thống kê huyện/TX phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan của huyện/TX hướng dẫn, hỗ trợ UBND xã tổ chức thu thập, tính toán và báo cáo các biểu quy định tại Phần III của hướng dẫn này, thẩm định và ra văn bản công nhận kết quả gửi Ban chỉ đạo Xây dựng Nông thôn mới của huyện/TX.